

Rally VM 2003

1: Monte Carlo, 2: Svenska Rallyt, 3: Turkiska rallyt, 4: Nya Zeeländska rallyt, 5: Argentinska rallyt, 6: Akropolis rallyt, 7: Rally Cypern, 8: Rally Tyskland, 9: Rally Finland, 10: Australienska rallyt, 11: San Remo, 12: Rally Corsika, 13: Cataluna rallyt, 14: Brittiska rallyt.

Förar VM

Pl:	Förare:	Bil:	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	Summa:
1	Petter Solberg	Subaru Impreza WRC	-	3	-	6	4	6	10	1	8	10	-	10	4	10	72
2	Sebastian Loeb	Citroen Xsara WRC	10	2	-	5	-	-	6	10	4	8	10	-	8	8	71
3	Carlos Sainz	Citroen Xsara WRC	6	-	10	-	8	8	4	3	5	4	5	8	2	-	63
4	Richard Burns	Peugeot 206 WRC	4	6	8	8	6	5	-	6	6	6	2	1	-	-	58
5	Marko Märtin	Ford Focus WRC	5	5	3	-	-	10	-	4	10	-	6	-	6	-	49
6	Marcus Grönholm	Peugeot 206 WRC	-	10	-	10	10	-	-	8	-	-	-	5	3	-	46
7	Colin McRae	Citroen Xsara WRC	8	4	5	-	-	1	5	5	-	5	3	4	-	5	45
8	Tommi Mäkinen	Subaru Impreza WRC	-	8	1	2	-	4	-	-	3	3	-	2	1	6	30
9	Francois Duval	Ford Focus WRC	2	-	6	-	1	-	-	2	-	-	4	6	5	4	30
10	Gilles Panizzi	Peugeot 206 WRC	-	-	4	-	-	2	-	-	-	-	8	3	10	-	27
11	Harri Rovanperä	Peugeot 206 WRC	-	-	-	-	5	3	8	-	-	2	-	-	-	-	18
12	Toni Gardemeister	Skoda Octavia WRC	-	1	2	4	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	9
13	Didier Auriol	Skoda Octavia WRC	-	-	-	1	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	4
14	Freddi Loix	Hyundai / Peugeot	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	3	4
15	Cedric Robert	Peugeot 206 WRC	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3
16	Alister McRae	Mitsubishi Lancer EVO7	-	-	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3
17	Mikko Hirvonen	Ford Focus WRC	-	-	-	-	-	-	3	-	-	-	-	-	-	-	3
18	Armin Schwarz	Hyundai Accent WRC	1	-	-	-	-	-	2	-	-	-	-	-	-	-	3
19	Janne Tuohino	Ford Focus WRC	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	-	-	-	-	2
20	Mandred Stohl	Peugeot 206 WRC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2
21	Alistair Ginley	Ford Focus WRC	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	1
22	Sebastian Lindholm	Peugeot 206 WRC	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	1
23	Philip Bugalski	Citroen Xsara WRC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	1
24	Roman Kresta	Peugeot 206 WRC	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1

Märkes VM

<u>Pl:</u>	<u>Tillverkare</u>	<u>Bil:</u>	<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>	<u>9</u>	<u>10</u>	<u>11</u>	<u>12</u>	<u>13</u>	<u>14</u>	<u>Summa:</u>
1	Citroen	Citroen Xsara WRC	18	6	15	5	8	10	11	15	9	13	15	12	10	13	160
2	Peugeot	Peugeot 206 WRC	6	16	9	18	16	8	8	14	6	9	11	8	13	1	143
3	Subaru	Subaru Impreza WRC	-	11	2	9	5	10	10	2	11	14	2	12	5	16	109
4	Ford	Ford Focus WRC	10	5	10	1	3	10	3	8	10	1	10	7	11	4	93
5	Skoda	Skoda Octavia/Fabia	2	1	3	6	7	1	-	-	-	-	1	-	-	-	21
6	Hyundai	Hyundai Accent WRC	3	-	-	-	-	-	2	2	3	2	-	-	-	-	12

Ericsson-Motorsport

<http://www.drive.to/Ericsson>